



NGÂN HÀNG HỢP TÁC

15T Nguyễn Thị Định - Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội
(84-4) 3974 1612 - Fax: (84-4) 3974 1615

Headoffice@co-opbank.vn

www.co-opbank.vn



NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM



2 0 1 4

Báo cáo thường niên

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014



MỤC LỤC

1.	Thông điệp của Chủ tịch HĐQT	05
2.	Tái cơ cấu NHHT: Sẽ cán đích thành công	07

PHẦN I: TỔNG QUAN VỀ CO-OPBANK

1.	Các thông tin cơ bản	10
2.	Sứ mệnh, tầm nhìn	11
3.	Hội đồng Quản trị	12
4.	Ban Kiểm soát	13
5.	Ban Tổng Giám đốc	14
6.	Sơ đồ Tổ chức	16

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1.	Nguồn vốn	18
2.	Sử dụng vốn	20
3.	Kết quả kinh doanh	20

PHẦN III: CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1.	Điều hòa vốn cho QTDND	22
2.	Quỹ Bảo toàn	23
3.	Hoạt động Tín dụng doanh nghiệp và cá nhân	24
4.	Phát triển sản phẩm mới	26
5.	Ứng dụng Công nghệ thông tin	28
6.	Tăng cường an toàn hoạt động: Quản trị rủi ro, kiểm tra nội bộ	30
7.	Phát triển mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch	31
8.	Bản đồ các chi nhánh NHHT và hệ thống QTDND	31
9.	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và triển khai các dự án nước ngoài	32
10.	Đào tạo nguồn nhân lực	34

PHẦN IV: PHỤ LỤC

1.	Danh sách các phòng ban, trung tâm tại trụ sở chính	36
2.	Các chi nhánh NHHT	38
3.	Số liệu hoạt động của hệ thống QTDND	40





THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2014 mặc dù kinh tế Thế giới có những dấu hiệu phục hồi tuy chưa thực sự rõ nét và bền vững nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ cùng với sự phấn đấu nỗ lực của các doanh nghiệp, kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô tương đối ổn định, lạm phát được kiểm chế ở mức thấp, Ngân hàng Nhà nước điều hành chính sách tiền tệ một cách chủ động và linh hoạt, hoạt động của hệ thống Ngân hàng tiếp tục được tái cơ cấu theo đúng lộ trình và đảm bảo duy trì sự phát triển ổn định.

Năm 2014 cũng là năm thứ hai chuyển đổi theo mô hình là ngân hàng của hệ thống QTDND, Ngân hàng Hợp tác đã triển khai đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp phát huy nội lực, thực thi nhiều chính sách đổi mới, triển khai mạnh mẽ việc tái cơ cấu lại tổ chức và hoạt động theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, hoàn thành kế hoạch và nhiệm vụ chính trị được giao là hỗ trợ hệ thống QTDND phát triển ổn định, an toàn và bền vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, bước sang năm 2015 là năm cuối cùng trên chặng đường tái cơ cấu, toàn hệ thống Ngân hàng Hợp tác cần tiếp tục phấn đấu nỗ lực khắc phục những khó khăn, thách thức phía trước, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị để hoàn thành mục tiêu đổi mới toàn diện, xây dựng Ngân hàng Hợp tác ngày một lớn mạnh, phát triển bền vững hơn trên chặng đường mới.

Ngân hàng Hợp tác sẽ luôn đồng hành cùng các QTDND thành viên và quý khách hàng để cùng vươn tới những thành công mới.

Trân trọng cảm ơn!



Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị
TRẦN QUANG KHÁNH

“...Với những kết quả đã đạt được, sự chỉ đạo sát sao của Ngân hàng Nhà nước, cùng với nỗ lực của toàn hệ thống, về cơ bản có thể tin tưởng Ngân hàng Hợp tác sẽ cán đích tái cơ cấu.”



TÁI CƠ CẤU NGÂN HÀNG HỢP TÁC SẼ CÁN ĐÍCH THÀNH CÔNG

Ông ĐỖ MẠNH HÙNG - Tổng Giám đốc Ngân hàng Hợp tác

Quyết liệt tái cơ cấu

Thực hiện Quyết định số 254/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 1/3/2012 về việc cơ cấu lại các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011-2015, thời gian qua Ngân hàng Hợp tác đã triển khai nhiều chính sách phù hợp và giải pháp đồng bộ nhằm thúc đẩy tiến trình tái cơ cấu.

Theo đó, Ngân hàng Hợp tác đã thực hiện thành công bước tái cơ cấu lớn là chuyển đổi mô hình hoạt động từ Quỹ tín dụng Trung ương thành Ngân hàng Hợp tác mà vẫn đảm bảo mọi hoạt động bình thường, liên tục và thông suốt.

Hiện Ngân hàng Hợp tác đang xây dựng để án tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng để trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và Chính phủ. Cùng với việc nâng cao năng lực tài chính, Ngân hàng Hợp tác luôn coi đào tạo nguồn nhân lực là yếu tố nền tảng cho sự phát triển bền vững.

Bên cạnh đó, Ngân hàng Hợp tác cũng tập trung phát triển sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại như: Hiện đại hóa công nghệ thanh toán, phát triển các dịch vụ tiện ích thanh toán hiện đại để mở rộng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, nghiên cứu và xây dựng các sản phẩm mới nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường tính liên kết hệ thống.

Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng cũng rất quan tâm chú trọng nâng cao chất lượng tín dụng, tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm giảm thiểu nợ xấu và hạn chế rủi ro đạo đức. Không chỉ vậy, Ngân hàng Hợp tác còn tích cực chỉ đạo cũng như tham gia vào quá trình tái cơ cấu đối với hệ thống Quỹ Tín dụng Nhân dân (QTDND).

Trong quá trình này, việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm triển khai thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của Ngân hàng Hợp tác đối với hệ thống QTDND là bước đi đầu tiên mang ý nghĩa quyết định. Bởi vậy, Ban lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác đặc biệt quan tâm đến quá trình này. Hiện hành lang pháp lý nhằm triển khai thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của Ngân hàng Hợp tác đối với hệ thống QTDND đã ngày một hoàn thiện.

Trên cơ sở đó, Ngân hàng Hợp tác cũng đã nghiên cứu triển khai nhiều biện pháp nhằm tăng cường tính liên kết cũng như hỗ trợ an toàn hệ thống. Cụ thể là xây dựng phần mềm báo cáo thống kê tập trung để hướng dẫn các QTDND; Phần mềm và bộ chỉ tiêu của hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ nhằm tổ chức đánh giá, xếp hạng chất lượng QTDND; xây dựng đề cương kiểm tra, giám sát thống nhất chung trong toàn hệ thống để tổ chức triển khai đồng loạt đối với các QTDND trên phạm vi toàn quốc; trong đó chú trọng tăng >>

cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động nghiệp vụ (đặc biệt là kiểm tra sử dụng vốn vay), việc thực hiện các quy định về an toàn của QTDND để khuyến cáo, cảnh báo với QTDND về những sai sót, vi phạm hoặc nguy cơ có thể xảy ra nhằm giúp QTDND kịp thời có biện pháp khắc phục, chấn chỉnh. Nhờ đó, chất lượng hoạt động của QTDND ngày được nâng cao.

Đặc biệt, vai trò “Ngân hàng của các QTDND” ngày càng được khẳng định thông qua hoạt động điều hòa vốn, hỗ trợ thanh khoản cho các QTDND trong hệ thống. Đặc biệt, mới đây Ngân hàng Hợp tác đã triển khai thành công hệ thống phần mềm giao dịch ngân hàng điện tử CF-ebank để chuyển giao cho các QTDND, nhằm cung ứng dịch vụ chuyển tiền cho các QTDND phục vụ thành viên và dân chúng ở khu vực nông thôn thông qua hệ thống thanh toán điện tử của Ngân hàng Hợp tác. Ngân hàng Hợp tác cũng đã nghiên cứu và cho ra đời mẫu thẻ thành viên đối với QTDND. Thẻ tích hợp tính năng của thẻ thành viên và thẻ thanh toán, nên rất đa dạng về dịch vụ như: chuyển tiền điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt...; đảm bảo an toàn, nhanh chóng, thuận tiện và tăng khả năng liên kết hệ thống.

Sẽ cán đích thành công

Với những kết quả đã đạt được, sự chỉ đạo sát sao của Ngân hàng Nhà nước, cùng với nỗ lực của toàn hệ thống, về cơ bản có thể tin tưởng Ngân hàng Hợp tác sẽ cán đích tái cơ cấu. Theo đó, kế hoạch phát triển mạng lưới sẽ cán đích với việc đến hết năm 2015, theo Quyết định 55/QĐ-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về phê duyệt đề án tái cơ cấu của Ngân hàng Hợp tác xã thì sẽ có thêm 4 Chi nhánh để phục vụ chủ yếu các QTDND.

Về chất lượng tài sản dự kiến trong năm 2015 cũng sẽ hoàn thành kế hoạch đề ra; trong đó tập trung xử lý nợ xấu, mục tiêu xử lý giảm nợ xấu đến cuối năm 2015 là dưới 2,0% so với tổng dư nợ.

Ngoài ra, các mục tiêu nâng cao khả năng giám sát đối với các QTDND, vai trò Ngân hàng đầu mối hệ thống QTDND thông qua công tác điều hòa vốn; trách nhiệm và quyền hạn đối với QTDND theo quy định tại Thông tư 31 và Thông tư 03 cũng đang được nghiêm túc triển khai thực hiện.

Riêng vấn đề tái cơ cấu bộ máy quản trị, điều hành dự kiến được hoàn thành trong năm 2015 và tiếp tục hoàn thiện trong những năm tiếp theo. “Hiện Ngân hàng Hợp tác đang kiện

toàn bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiện đại và chuyên nghiệp, đảm bảo khả năng thực hiện nhiệm vụ điều hòa, cân đối vốn trong hệ thống QTDND; Kiện toàn và nâng cao năng lực quản trị, điều hành của HĐQT và các bộ phận chuyên trách trực thuộc HĐQT”. Theo đó, Ngân hàng sẽ hoàn tất việc ban hành và triển khai thực hiện các Quy chế quản trị, điều hành và hệ thống cơ chế, quy chế nghiệp vụ phục vụ quá trình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Hợp tác cũng như đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Ngân hàng Hợp tác.

Tuy nhiên, trong quá trình tái cơ cấu, Ngân hàng Hợp tác cũng gặp phải không ít khó khăn, vướng mắc như hiện Ngân hàng Hợp tác đang phải chịu lỗ từ hoạt động nhận vốn gửi điều hòa. Nguyên nhân do những tháng đầu năm, các QTDND không tăng trưởng được về tín dụng gây nên tình trạng thừa vốn gửi về Ngân hàng Hợp tác. Trong khi, Ngân hàng Hợp tác bị hạn chế trong giới hạn tăng trưởng tín dụng ngoài hệ thống, không được dùng vốn điều hòa để mua trái phiếu cũng như không được tính số dư tiền gửi của QTDND để cho vay trung dài hạn.

Bên cạnh đó, nguồn vốn điều lệ của Ngân hàng Hợp tác hiện còn nhỏ hơn so với vốn điều lệ của hệ thống QTDND, ảnh hưởng không nhỏ tới khả năng đáp ứng nhu cầu về vốn phục vụ các QTDND thành viên cho vay phát triển sản xuất kinh doanh cũng như việc đầu tư về công nghệ thông tin làm hạn chế năng lực cạnh tranh của Ngân hàng Hợp tác, đặc biệt là sau khi chuyển đổi.

Một khó khăn nữa là năng lực quản trị điều hành của một số QTDND còn hạn chế, việc chấp hành các chỉ tiêu an toàn chưa được quan tâm đúng mức dẫn đến có thể mất khả năng chi trả hoặc vi phạm quy định dẫn đến mất vốn.

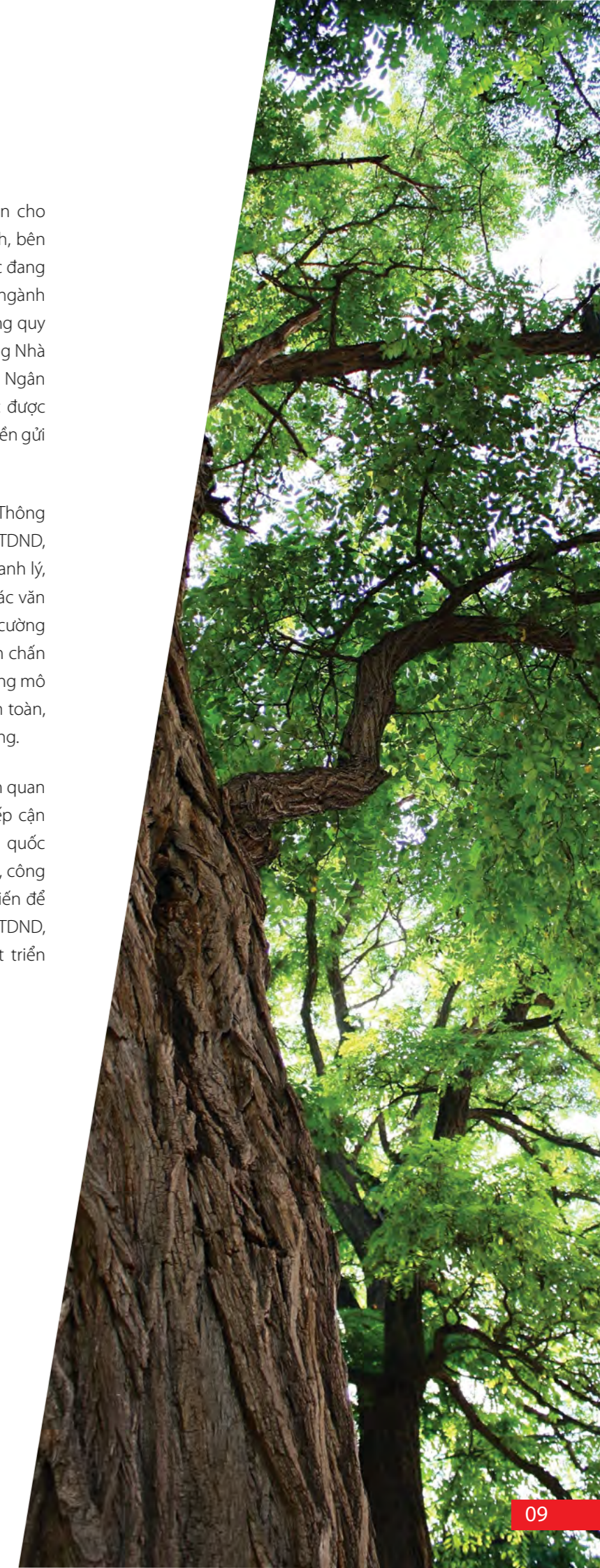
Ngoài ra, việc cho vay hỗ trợ chi trả tiền gửi đối với QTDND gặp nhiều khó khăn, một số trường hợp Ngân hàng Hợp tác buộc phải cho vay vì nhiệm vụ và sự an toàn chung của hệ thống nhưng chưa có cơ chế riêng về xử lý rủi ro đối với các khoản cho vay này.

Ngân hàng Hợp tác hoạt động vì mục tiêu hỗ trợ điều hòa vốn, chăm sóc, tư vấn cho hệ thống QTDND bởi vậy nên có những đặc thù riêng so với các NHTM khác. Nhưng hiện nay một số cơ chế, chính sách mới ban hành không có quy định đặc thù đối với Ngân hàng Hợp tác dẫn đến những ảnh hưởng trong hoạt động của Ngân hàng Hợp tác.

Để hóa giải những khó khăn trên nhằm tạo điều kiện cho Ngân hàng Hợp tác hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, bên cạnh việc cần hỗ trợ đủ vốn điều lệ, Ngân hàng Hợp tác đang rất cần sự hỗ trợ của Ngân hàng Nhà nước và các bộ ngành trong việc tháo gỡ những khó khăn như đối với nội dung quy định tại Khoản 4 Điều 17 Thông tư 36, đề nghị Ngân hàng Nhà nước xem xét, bổ sung quy định áp dụng riêng đối với Ngân hàng Hợp tác, theo đó cho phép Ngân hàng Hợp tác được phép tính nguồn vốn ngắn hạn bao gồm cả các khoản tiền gửi của QTDND tại Ngân hàng Hợp tác.

Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sớm ban hành Thông tư quy định về mạng lưới Ngân hàng Hợp tác và QTDND, Thông tư quy định về chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, thanh lý, phá sản đối với hệ thống Tổ chức Tín dụng là HTX và các văn bản pháp quy khác tạo hành lang pháp lý giúp tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ quá trình hoạt động, nhằm chấn chỉnh, uốn nắn và hướng dẫn các QTDND hoạt động đúng mô hình tổ chức HTX, đúng tôn chỉ mục đích, phát triển an toàn, hiệu quả, và bền vững theo mục tiêu chung của hệ thống.

Ngoài ra, đề nghị Ngân hàng Nhà nước và các bộ ngành quan tâm, và tạo điều kiện để Ngân hàng Hợp tác được tiếp cận nguồn vốn của các Ngân hàng, các Tổ chức tài chính quốc tế; Qua đó có thể tranh thủ được sự hỗ trợ về tài chính, công nghệ, và học tập phương pháp quản lý, kỹ thuật tiên tiến để Ngân hàng Hợp tác tiếp nhận, chuyển giao đến các QTDND, tạo điều kiện cho hệ thống QTDND theo kịp sự phát triển chung của toàn ngành ngân hàng.



TỔNG QUAN VỀ CO-OPBANK

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN

NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM tiền thân là Quỹ Tín dụng Nhân dân Trung ương được thành lập ngày 05/08/1995; Đến năm 2013 được chuyển đổi thành Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam theo giấy phép số 166/GP-NHNN ngày 04/06/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM**
- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: **NGÂN HÀNG HỢP TÁC**
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **CO-OPERATIVE BANK OF VIET NAM**
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: **CO-OPBANK**
- Tên giao dịch: **NGÂN HÀNG HỢP TÁC hoặc CO-OPBANK**
- Chủ tịch HĐQT: Ông **TRẦN QUANG KHÁNH**
- Tổng giám đốc: Ông **ĐỖ MẠNH HÙNG**
- Vốn điều lệ: **3.000 tỷ đồng**
- Thời hạn hoạt động: **99 năm**
- Trụ sở chính: **TÒA NHÀ 15T NGUYỄN THỊ ĐỊNH, PHƯỜNG TRUNG HÒA, QUẬN CẦU GIẤY, HÀ NỘI**
- Điện thoại: **04.39741612**
- Fax: **04.39741615**
- Website: **www.co-opbank.vn**
- Email: **headoffice@co-opbank.vn**
- Công ty kiểm toán: **CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**

Ngân hàng Hợp tác là một Tổ chức tín dụng hợp tác nhằm tương trợ và tăng cường hiệu quả cho hoạt động của hệ thống các Quỹ Tín dụng Nhân dân; Làm đầu mối và giữ vai trò điều hoà vốn cho hệ thống Quỹ Tín dụng Nhân dân.

Ngân hàng Hợp tác có Trụ sở chính tại Hà Nội và 27 Chi nhánh, 70 Phòng giao dịch và 1.146 Quỹ Tín dụng Nhân dân thành viên ở các xã, phường trong phạm vi toàn quốc.

Ngân hàng Hợp tác có quan hệ hợp tác với nhiều tổ chức trong nước và tổ chức quốc tế.

Có 02 đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Công nghệ Thông tin và Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ.

Được cấp chứng chỉ ISO 9001:2008.

Là thành viên của Hiệp hội QTDND Việt Nam, Hiệp hội các Liên đoàn Hợp tác xã tín dụng Châu Á (ACCU).

Khẩu hiệu tổ chức: **HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN**



CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

- Đầu mối về điều hoà vốn, thanh toán, cung ứng các dịch vụ cho các QTDND.
- Trao đổi thông tin, kinh nghiệm, tư vấn cho các QTDND thành viên về tổ chức, quản trị và điều hành.
- Quản lý các quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Đào tạo hướng dẫn một số nghiệp vụ cho các QTDND.
- Kinh doanh tiền tệ, tín dụng và các dịch vụ ngân hàng: huy động vốn, cho vay, dịch vụ thanh toán, thẻ...

SỨ MỆNH

- Xây dựng và phát triển Quỹ Tín dụng Nhân dân là một trong những giải pháp quan trọng để góp phần đáp ứng nhu cầu phục vụ phát triển kinh tế xã hội ở khu vực nông nghiệp, nông thôn...; đóng góp tích cực vào việc thực hiện mục tiêu Thiên niên kỷ về chống đói nghèo; giữ vững vai trò là "Ngân hàng của tất cả các Quỹ tín dụng nhân dân" hoạt động theo hướng tăng trưởng - an toàn - hiệu quả - bền vững.

TÂM NHÌN

- Không ngừng đầu tư nguồn lực, xây dựng hệ thống quản trị ngân hàng và công nghệ tiên tiến, hướng tới mục tiêu trở thành ngân hàng hiện đại, phục vụ hiệu quả hệ thống Quỹ Tín dụng Nhân dân.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Trần Quang Khánh
Chủ tịch HĐQT



Ông Đỗ Mạnh Hùng
Ủy viên HĐQT
Tổng Giám đốc



Ông Trương Ngọc Anh
Ủy viên Thường trực HĐQT



Ông Nguyễn Đức Dũng
Ủy viên HĐQT
Phó Tổng giám đốc Thường trực



Ông Lê Tất Vịnh
Ủy viên HĐQT
CT HĐQT QTDND
TT. Hòn Đất, Kiên Giang



Ông Trần Trọng Thuận
Ủy viên HĐQT
Chủ tịch HĐQT QTDND
Thạch Sơn, Phú Thọ



Ông Nguyễn Xuân Đào
Ủy viên HĐQT
Chủ tịch HĐQT QTDND
Phước An, Đaklak

BAN KIỂM SOÁT



Ông Nguyễn Kiến Quân
Trưởng ban Kiểm soát



Ông Bùi Trọng Liên
Thành viên



Ông Triệu Quang Vĩnh
Thành viên
Chủ tịch HĐQT QTDND
Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội



Ông Vũ Đình Hoàn
Thành viên
Chủ tịch HĐQT QTDND
Thái Học, Hải Dương



Ông Nguyễn Xuân Hiến
Thành viên
Chủ tịch HĐQT QTDND
Hoàng Anh, Thanh Hoá



Ông Phạm Văn Trực
Thành viên
Chủ tịch HĐQT QTDND
An Lộc, Đồng Nai



BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Ông Đỗ Mạnh Hùng
Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Đức Dũng
Phó Tổng giám đốc Thường trực



Ông Nguyễn Quốc Cường
Phó Tổng Giám đốc



Bà Bùi Thị Bui
Phó Tổng Giám đốc

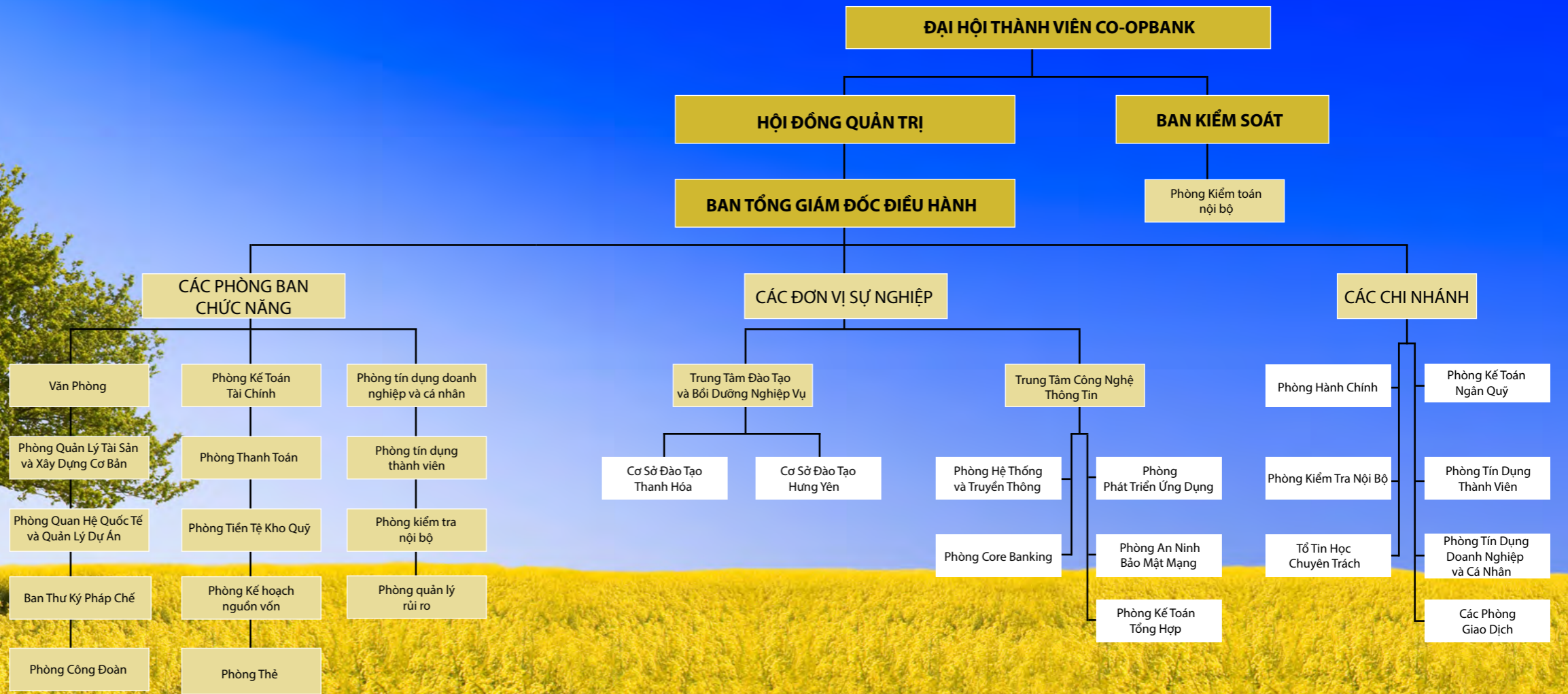


Ông Nguyễn Minh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Thạc Tâm
Phó Tổng Giám đốc





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

NGUỒN VỐN

TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN CỦA NGÂN HÀNG HỢP TÁC

Đơn vị: Triệu đồng

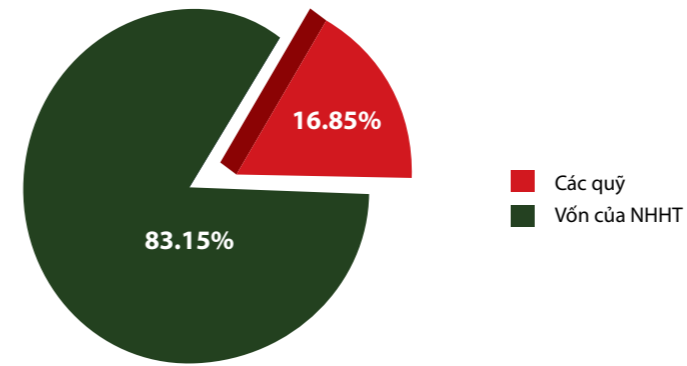
Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tăng/ giảm	Tỷ lệ Tăng/giảm
TỔNG NGUỒN VỐN	17.619.494	20.736.552	3.117.058	17,69%
1. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.534.115	2.603.947	69.832	2,76%
Vốn của NHHT	2.014.885	2.165.078	150.223	7,46%
Các quỹ	519.260	438.870	-80.390	15,48%
2. NGUỒN VỐN HUY ĐỘNG	10.879.224	14.207.997	3.328.773	30,60%
Tiền gửi QTDND	5.354.976	8.967.891	3.612.915	67,47%
Tiền gửi dân cư & TCKT	4.824.248	4.740.106	-84.142	-1,74%
Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	700.000	500.000	-200.000	28,57%
3. VỐN VAY	3.250.105	2.926.440	-323.665	-9,96%
Vay trong nước	1.100.000	1.146.687	46.687	4,24%
Vay nước ngoài	2.150.105	1.779.753	-370.352	-17,22%
4. NGUỒN VỐN KHÁC	956.050	998.168	42.118	4,41%

VỐN HUY ĐỘNG

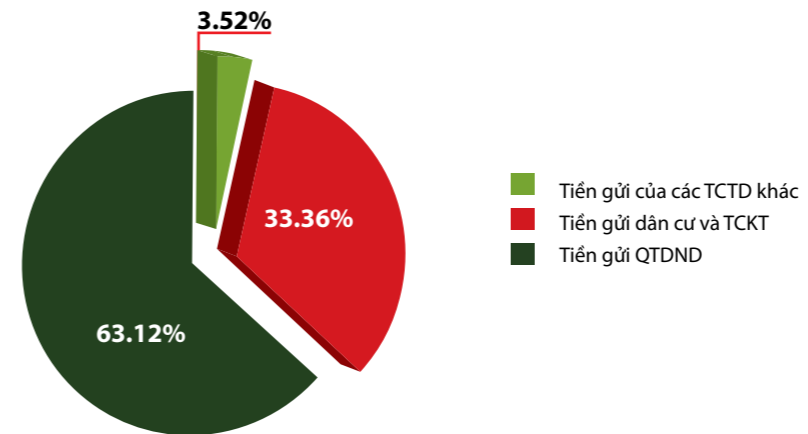
Tổng nguồn vốn huy động đến 31/12/2014 là: 14.208 tỷ đồng, chiếm 68,52% tổng nguồn vốn, tăng 3.329 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 30,60%) so với 31/12/2013. Trong đó:

- Số dư tiền gửi điều hoà QTDND là 8.968 tỷ đồng, tăng 3.613 tỷ đồng so với 31/12/2013 (tỷ lệ tăng là 67,47%).
- Tiền gửi dân cư & TCKT là: 4.740 tỷ đồng, giảm 84 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 1,74%) so với 31/12/2013.
- Tiền gửi của các Tổ chức Tín dụng khác là: 500 tỷ đồng, giảm 200 tỷ đồng so với 31/12/2013.

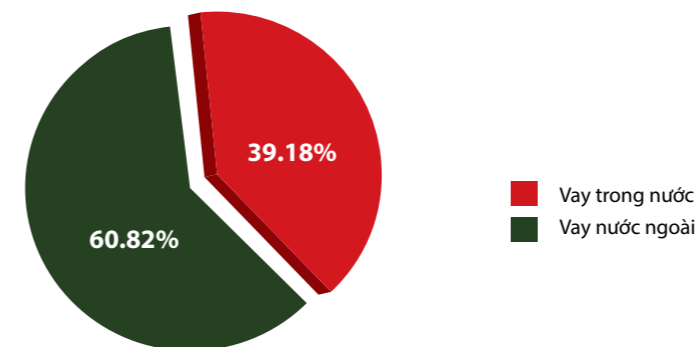
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU



VỐN HUY ĐỘNG



VỐN VAY NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC, CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ



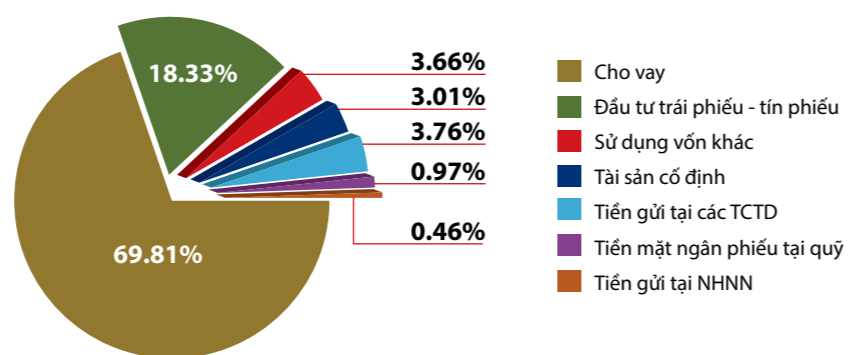
SỬ DỤNG VỐN

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN CỦA NHHT ĐẾN 31/12/2014

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tăng/ giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
TỔNG SỬ DỤNG VỐN	17.619.494	20.736.552	3.117.058	17,69%
CHO VAY	13.864.794	14.476.529	611.735	4,41%
Dư nợ cho vay QTDND	5.803.390	4.531.977	-1.271.413	-24,62%
Dư nợ cho vay DN, cá nhân	7.613.337	9.487.763	1.874.426	23,83%
Dư nợ cho vay các tổ chức tín dụng khác	448.067	456.789	8.722	1,95%
Nợ quá hạn	327.055	288.675	-38.380	
Tỉ lệ nợ quá hạn/ tổng dư nợ	2,36%	1,99%		
TIỀN GỬI TẠI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG KHÁC	1.218.279	780.198	-438.081	-35,96%
ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU, TÍN PHIẾU	649.346	3.800.372	3.151.026	
TIỀN GỬI TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC	146.749	95.708	-51.041	-34,78%
TIỀN MẶT, NGÂN PHIẾU TẠI QUỸ	189.422	200.213	10.791	5,70%
TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	561.038	624.689	63.651	11,35%
SỬ DỤNG VỐN KHÁC	989.866	758.843	-231.023	-23,34%

Tổng sử dụng vốn đến 31/12/2014 của NHHT là 20.737 tỷ đồng, tăng so với 31/12/2013 là 3.117 tỷ đồng (tỷ lệ tăng là 17,69%).



DƯ NỢ CHO VAY

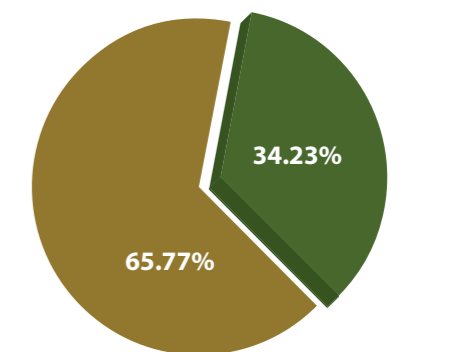
Tổng dư nợ cho vay của NHHT đến 31/12/2014 là 14.477 tỷ đồng, chiếm 69,81% tổng sử dụng vốn, tăng 612 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 4,41%) so với 31/12/2013. Cơ cấu dư nợ như sau:

Phân theo thời hạn cho vay:

- Cho vay ngắn hạn: 9.522,01 tỷ đồng chiếm 65,77% tổng dư nợ.
- Cho vay trung và dài hạn: 4.954,99 tỷ đồng chiếm 34,23% tổng dư nợ.

Phân theo đối tượng cho vay:

- Dư nợ cho vay các QTDND là 4.532 tỷ đồng, giảm 1.271 tỷ đồng so với 31/12/2013 (tỷ lệ giảm 24,62%).
- Dư nợ cho vay doanh nghiệp, cá nhân là 9.488 tỷ đồng; tăng so với 31/12/2013 là 1.874 tỷ (tỷ lệ tăng 23,83%). Ngoài các nguồn vốn huy động tại chỗ để cho vay, NHHT còn tìm và khai thác các nguồn vốn dự án như ADB-1990, JICA, RDFII, RDFIII... để cho vay khách hàng theo lãi suất ưu đãi với tổng số tiền là 361 tỷ đồng.
- Dư nợ cho vay các Tổ chức tín dụng khác là 457 tỷ đồng.

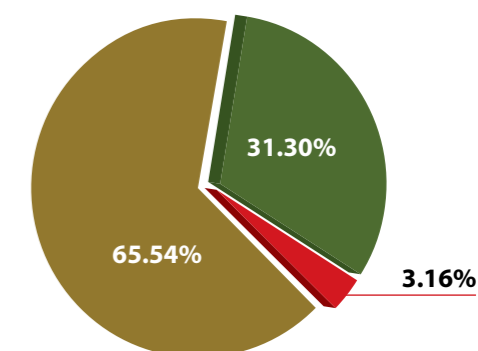


TIỀN GỬI TẠI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG KHÁC

780 tỷ đồng, giảm 438 tỷ đồng.

SỬ DỤNG VỐN DƯỚI DẠNG KỶ PHIẾU, TRÁI PHIẾU, TÍN PHIẾU

3.800 tỷ đồng, tăng 3.151 tỷ đồng so với 31/12/2013.



ĐẦU TƯ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

625 tỷ đồng, tăng 64 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 11,35%) so với 31/12/2013.

SỬ DỤNG VỐN KHÁC

759 tỷ đồng, chiếm 3,65% tổng sử dụng vốn. Trong đó, các khoản phải thu là 231 tỷ đồng.

KẾT QUẢ KINH DOANH

Tổng thu nhập: 1.947,80 tỷ đồng.

Tổng chi phí: 1.570,43 tỷ đồng.

Chênh lệch thu-chi (không lương): 377,37 tỷ đồng.



CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

ĐIỀU HÒA VỐN CHO CÁC QTDND

CÔNG TÁC TÍN DỤNG

Xuyên suốt gần 20 năm hoạt động, Ngân hàng Hợp tác luôn coi công tác điều hòa vốn cho các QTDND, đảm bảo an toàn hệ thống là nhiệm vụ trọng tâm và mang ý nghĩa quyết định. Trong năm 2014, tổng dư nợ Ngân hàng Hợp tác cho vay QTDND là 4.150 tỷ đồng, trong đó:

- Trụ sở chính đã phê duyệt mức cho vay hỗ trợ mở rộng tín dụng đối với 09 QTDND với số tiền 370 tỷ đồng.
- Phê duyệt mức cho vay vượt tỷ lệ 50% tổng dư nợ cho vay thành viên đối với 11 QTDND ở các tỉnh Đắk Lắk, Ninh Bình, Tp.Hồ Chí Minh, Sóc Trăng.
- Cho vay hỗ trợ chi trả tiền gửi đối với 04 QTDND với tổng số tiền gần 30 tỷ đồng (Số do Trụ sở chính duyệt, không tính số do Chi nhánh cho vay).
- Dư nợ cho vay dự án liên kết tài trợ vốn phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn và cho vay đồng tài trợ đối với QTDND là 59,2 tỷ đồng.

CÔNG TÁC XÓA NỢ CHO CÁC QTDND ĐÃ THANH LÝ, GIẢI THỂ TỪ TRƯỚC NĂM 2005

Trong năm 2014, Phòng tín dụng thành viên đã tiến hành thủ tục xóa nợ cho 02 QTDND thanh lý giải thể từ trước năm 2005, đưa tổng số QTDND đã được hoàn thiện thủ tục xóa nợ lên 32 quỹ. 10 QTDND còn lại thiếu thủ tục đã có văn bản báo cáo Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng xin ý kiến xử lý.

QUỸ BẢO TOÀN

Thực tiễn đã khẳng định an toàn trong hoạt động để phát triển bền vững là mục tiêu quan trọng hàng đầu, do vậy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã đồng ý cho triển khai thí điểm Quỹ an toàn hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân (Quỹ an toàn hệ thống) tại các tỉnh Thái Bình, Hưng Yên, An Giang để kịp thời hỗ trợ ngay các Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) yếu kém, vừa tích lũy kinh nghiệm thực tế xây dựng để triển khai trên cả nước. Kết quả sau 11 năm thí điểm là hết sức tích cực, Quỹ an toàn hệ thống đã hỗ trợ kịp thời một số QTDND lâm vào tình trạng khó khăn về tài chính, về chi trả tiền gửi, khắc phục trở lại hoạt động bình thường và góp phần không nhỏ trong việc ổn định hoạt động chung của cả hệ thống QTDND. Trong thời gian thí điểm, Quỹ an toàn hệ thống đã hỗ trợ được 11 QTDND gặp khó khăn tài chính, khó khăn chi trả, thậm chí có QTDND Vũ Thắng, Song Lãng đã đứng trước bờ vực phá sản, sau khi được Quỹ an toàn hệ thống hỗ trợ đã khắc phục vươn lên hoạt động bình thường.

Đáp ứng sự mong chờ của đại đa số QTDND trong việc tạo lập một thiết chế tài chính nhằm hỗ trợ QTDND khi gặp khó khăn, trên cơ sở kết quả triển khai thí điểm Quỹ an toàn hệ thống, ngày 21/04/2014, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư 03/2014/NHNN-TT cho phép thành lập và triển khai Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân (Quỹ bảo toàn) trên toàn quốc. Quỹ bảo toàn là một quỹ tài chính thuộc sở hữu chung của thành viên (Ngân hàng hợp tác và các QTDND) được lập ra trên cơ sở trích nộp của Ngân hàng hợp tác và các QTDND thành viên do Ngân hàng hợp tác quản lý và sử dụng theo Quy chế được Đại hội thành viên của Ngân hàng hợp tác thông qua. Đây là điểm rất ưu việt của Thông tư 03/2014/NHNN-TT, đó là phát huy tính dân chủ của loại hình kinh tế Hợp tác xã. Ngân hàng Nhà nước giao Đại hội thành viên của Ngân hàng hợp tác quyết định các nội dung về Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ bảo toàn nhằm tạo cho Ngân hàng hợp tác và các QTDND sự tự chủ trong việc vận hành thiết chế an toàn.

Theo Quy chế, Ban quản lý Quỹ bảo toàn gồm 7 thành viên, bao gồm 4 thành viên là đại diện của Ngân hàng hợp tác và 3 thành viên là đại diện các QTDND. Quỹ bảo toàn có con dấu riêng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý.

Quỹ bảo toàn hoạt động trên nguyên tắc cho vay đối với các QTDND khi gặp khó khăn về tài chính, khó khăn chi trả để có thể khắc phục trở lại hoạt động bình thường, không vì mục tiêu lợi nhuận; tự chủ, tự chịu trách nhiệm; chi phí hoạt động Quỹ bảo toàn được bù đắp từ lãi cho vay, đầu tư của Quỹ bảo toàn. Nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi của Quỹ bảo toàn được gửi tại các ngân hàng, mua trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước. Mức phí trích nộp hàng năm vào Quỹ bảo toàn bằng 0,08% dư nợ cho vay bình quân cả năm (năm liền kế trước kết thúc vào ngày 31/12) của Ngân hàng hợp tác và các QTDND được bắt đầu thực hiện từ năm tài chính 2014. Trường hợp tại thời điểm trích nộp phí, QTDND đang bị áp dụng kiểm soát đặc biệt hoặc năm liền kế trước của thời điểm trích nộp phí bị áp dụng kiểm soát đặc biệt sẽ không phải nộp phí bảo toàn. Với mục tiêu ngăn ngừa rủi ro và hỗ trợ hoạt động, QTDND thành viên không chỉ được Quỹ bảo toàn cho vay khi gặp khó khăn chi trả, khó khăn tài chính, mà còn được hỗ trợ cho vay khi có nhu cầu đầu tư trụ sở làm việc, công nghệ thông tin, đào tạo cán bộ... nhưng vượt quá khả năng tài chính của QTDND. Việc cho vay được căn cứ vào khả năng nguồn vốn của Quỹ bảo toàn và ưu tiên cho vay các QTDND ở vùng sâu, vùng xa có quy mô nhỏ, gặp khó khăn tài chính, khó khăn chi trả.

Việc thành lập Quỹ bảo toàn có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự an toàn và phát triển hệ thống, khẳng định tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tính liên kết và tương trợ trong hệ thống QTDND nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và duy trì sự phát triển an toàn, bền vững của từng QTDND và của cả hệ thống. Qua đó, uy tín và vị thế của hệ thống QTDND sẽ được nâng cao trước thành viên cũng như các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước.



HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG DOANH NGHIỆP VÀ CÁ NHÂN

NỖ LỰC KHƠI TĂNG TÍN DỤNG DOANH NGHIỆP VÀ CÁ NHÂN

Triển khai Chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 15/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả năm 2014, Ngân hàng Hợp tác tập trung nghiên cứu và triển khai những sản phẩm tín dụng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách tín dụng phù hợp với thực tế để đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng, tập trung chủ yếu khách hàng cá nhân, hộ gia đình, cán bộ công nhân viên khu vực nông nghiệp, nông thôn; doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ...

Tính đến 31/12/2014, tổng số dư cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp và cá nhân của Ngân hàng Hợp tác là hơn 9.560 tỷ đồng, đạt chỉ tiêu tăng trưởng 24,8% so với cùng kỳ năm trước, tương đương với mức tăng hơn 1.897 tỷ đồng. Đối tượng khách hàng mà Ngân hàng Hợp tác tập trung tăng trưởng dư nợ cho vay chủ yếu là cho vay không có bảo đảm bằng tài sản đối với các cán bộ công nhân viên, giáo viên và cá nhân, hộ gia đình vay phát triển kinh tế khu vực nông nghiệp, nông thôn; cho vay với lãi suất ưu đãi nhằm khuyến khích các hộ gia đình và các doanh nghiệp nhỏ sử dụng công nghệ năng lượng sạch quy mô nhỏ (hầm khí Biogas). Hiện tại, dư nợ cho vay không có bảo đảm bằng tài sản đối với các cán bộ công nhân viên, giáo viên đã đạt trên 2.000 tỷ đồng.

Trong năm, Ngân hàng Hợp tác luôn chú trọng và hướng tới các khách hàng ở khu vực nông nghiệp, nông thôn nhằm phát triển kinh tế ở khu vực này theo các chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông thôn tại Nghị quyết Trung ương 7 Khóa X; phù hợp với cơ chế tín dụng theo Nghị định 41/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 14/2010/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước. Cụ thể, tăng cường tiếp cận các mô hình sản xuất kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp,

nông thôn có hiệu quả để cho vay như cho vay phát triển các làng nghề, cho vay chăn nuôi, chăm sóc cây trồng... Bên cạnh đó, đẩy mạnh việc cho vay phát triển kinh tế hộ gia đình không có bảo đảm bằng tài sản, với lãi suất ưu đãi đối với các đối tượng là cán bộ, công nhân viên, giáo viên thuộc khu vực nông thôn. Tính đến 31/12/2014, dư nợ cho vay đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn là 8.856 tỷ; số khách hàng hiện đang còn dư nợ là 42.452 tỷ đồng

Bên cạnh việc cho vay mở rộng tín dụng, Ngân hàng Hợp tác tập trung triển khai các nội dung của Chỉ thị số 01/CT-NHNN theo Công văn hướng dẫn số 118/CV-NHHT ngày 10/03/2014 về thực hiện công tác tín dụng trong năm 2014; đồng thời tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp xử lý nợ xấu theo Văn bản 336/KH-NHHT ngày 22/10/2013 của Ngân hàng Hợp tác. Theo đó, về công tác tín dụng doanh nghiệp và cá nhân, tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng giữa Ngân hàng Hợp tác với khách hàng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, hỗ trợ khả năng tài chính thông qua việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn, giảm lãi; điều chỉnh giảm lãi suất cho các khoản vay cũ, không thu lãi quá hạn, khoan nợ... Đến nay, đã có nhiều doanh nghiệp, hộ gia đình được Ngân hàng Hợp tác hỗ trợ và đã phục hồi sản xuất kinh doanh, nhiều khách hàng khi được cơ cấu thời hạn trả nợ, giảm lãi suất đã tạo được nguồn thu và thanh toán hết gốc, lãi cho Ngân hàng Hợp tác.

Năm qua cũng là thời gian khó khăn đối với các khách hàng kinh doanh nuôi tôm và cá tra, thực hiện Quyết định 540/QĐ-TTG ngày 16/04/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 3623/NHNN-TD ngày 28/05/2014 của Thống đốc

Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện khoan nợ đối với các hộ kinh doanh nuôi tôm và cá tra, Ngân hàng Hợp tác đã tiến hành khoan nợ cho 8 khách hàng hộ gia đình với số tiền gần 8 tỷ đồng để hỗ trợ khách hàng khắc phục khó khăn, có điều kiện phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh đó, theo chỉ đạo của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước tại Công văn số 2668/NHNN-VP ngày 17/4/2014, Ngân hàng Hợp tác đã chỉ đạo các Chi nhánh tích cực tham gia Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố tổ chức nhằm tìm kiếm khách hàng mới, tăng trưởng tín dụng; đồng thời giúp đỡ khách hàng doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy nền kinh tế phát triển.

NHIỆM VỤ NĂM 2015

Ngân hàng Hợp tác tiếp tục thực hiện mở rộng tín dụng có hiệu quả để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, tăng cường hỗ trợ và tháo gỡ cho các khách hàng tạm thời khó khăn về tài chính, xử lý nợ xấu, tăng hiệu quả cho vay, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình cho vay, kiểm soát chặt chẽ quá trình cho vay, sử dụng vốn vay và thu nợ, gắn đầu tư tín dụng với việc thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn, đặc biệt đối với cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Bên cạnh đó, đẩy mạnh việc cho vay phát triển kinh tế hộ gia đình không có bảo đảm bằng tài sản, với lãi suất ưu đãi đối với các đối tượng là cán bộ, công nhân viên, giáo viên thuộc khu vực nông thôn; các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ.



PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI

TIẾN BƯỚC VÀO THỊ TRƯỜNG THẺ GHI NỢ NỘI ĐỊA VIỆT NAM

Tháng 9/2014, Ngân hàng Hợp tác chính thức đưa dịch vụ thẻ Bông lúa vàng đến với khách hàng trên thị trường với nhiều tiện ích, dịch vụ nâng cao. Dù “sinh sau đẻ muộn” hơn so với một số Ngân hàng khác nhưng dịch vụ thẻ của Ngân hàng Hợp tác đang từng bước gia tăng các tiện ích nhằm tạo sự khác biệt giúp thu hút và giữ chân khách hàng.

CÁC KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Những bước tiến trong việc xây dựng thẻ có thể nhìn thấy khá rõ, năm 2014 Ngân hàng Hợp tác đã xây dựng thành công hệ thống dịch vụ thẻ và nhân sự chuyên trách thống nhất từ Trụ sở chính tới các chi nhánh, phòng giao dịch. Thông qua các khóa đào tạo tập trung giúp hơn 400 CBNV trong hệ thống nắm bắt, hiểu rõ hơn sản phẩm - dịch vụ thẻ, nâng cao cách thức tiếp cận khách hàng nhằm đạt hiệu quả cao hơn trong việc thu hút khách hàng sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Hợp tác.

Các tiện ích trên sản phẩm thẻ của Ngân hàng Hợp tác đã đáp ứng nhu cầu cơ bản của khách hàng. Khách hàng có phương tiện để thanh toán khi đi mua sắm, có thể rút tiền mặt và thực hiện các giao dịch khác tại hầu hết các ATM/POS trên toàn quốc. Ngoài ra là các dịch vụ, tiện ích đi kèm tài khoản như dịch vụ SMS Banking quản lý thay đổi số dư tài khoản, dịch vụ trả lương qua tài khoản... Đặc biệt Ngân hàng Hợp tác hiện tại đang hỗ trợ phí giao dịch nên khách hàng sẽ không phải trả bất cứ khoản phí nào khi sử dụng thẻ của Ngân hàng Hợp tác.

Bên cạnh các tiện ích, dịch vụ thẻ không ngừng phát triển, Ngân hàng Hợp tác cũng chú trọng tới việc mở rộng phát triển các thiết bị đầu cuối, các điểm chấp nhận thẻ. Năm 2014 đã nâng cấp, xây dựng 02 phòng máy ATM tại Sở giao dịch và chi nhánh Bắc Ninh, phục vụ đông đảo khách hàng trong và ngoài hệ thống, tạo tiền đề cho việc mở rộng thêm các phòng máy khác tại các đơn vị trên hệ thống. Đối với máy POS mang đặc thù riêng của Ngân hàng, cũng đang đáp ứng tốt nhu cầu giao dịch của khách hàng, đặc biệt là đem lại lợi ích đối với thành viên của các QTDND liên kết thẻ.

Đầu năm 2015, NHHT đã hoàn thiện và đưa vào hoạt động hệ thống chăm sóc khách hàng 24/7 (call center), hệ thống dịch vụ sẽ đáp ứng kịp thời việc hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc, yêu cầu tra soát, khiếu nại của khách hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ thẻ.

ĐÓN ĐẦU XU HƯỚNG BẰNG NHỮNG BỨT PHÁ

Trong năm 2015, nghiệp vụ quản lý Thẻ tiếp tục duy trì và nâng cao tính ổn định của hệ thống, thường xuyên rà soát lại toàn bộ quy trình nghiệp vụ nhằm phát hiện rủi ro và cải tiến ngay những điểm còn yếu để hoàn thiện hơn nữa hoạt động của mình.

Các tiện ích, dịch vụ thẻ là yếu tố quan trọng hàng đầu, với 1 chiếc thẻ đa năng, đa tiện ích chắc chắn không chỉ giúp Ngân hàng Hợp tác giữ chân khách hàng, mà còn nâng cao hình ảnh trên thị trường thẻ ngân hàng. Vì vậy đây là giai đoạn tăng tốc để phát triển các tiện ích nâng cao như: chuyển khoản nội bộ, chuyển khoản liên ngân hàng, thấu chi tài khoản thẻ và các tiện ích khác trên các kênh ATM, POS, SMS, ...

Ngân hàng Hợp tác sẽ tiếp tục tiến hành mở rộng đầu tư phát triển hệ thống các điểm chấp nhận thẻ, nhằm tránh phụ thuộc vào mạng lưới liên minh, triển khai xây dựng 10 - 20 phòng máy ATM tại các Chi nhánh, triển khai thay thế và cấp mới 200 máy POS với nhiều tiện ích nâng cao phục vụ nhu cầu thanh toán đa năng cho khách hàng trong toàn hệ thống.

Một nhiệm vụ quan trọng của Ngân hàng Hợp tác là vai trò đầu mối của hệ thống QTDND, trong đó sản phẩm thẻ là một sản phẩm đặc biệt, giúp khách hàng là thành viên các QTDND tiếp cận tới các dịch vụ ngân hàng đa năng hiện đại. Do đó Ngân hàng Hợp tác nghiên cứu để đưa vào sử dụng thẻ ghi nợ nội địa 2 trong 1 dành cho thành viên các QTDND. Đây sẽ là chiếc Thẻ thành viên đồng thời là Thẻ ghi nợ nội địa của Ngân hàng Hợp tác, giúp các QTDND vừa quản lý được khách hàng của mình vừa cung cấp được các tiện ích thanh toán đa năng.

Để tiếp tục thực hiện các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước nhằm cung cấp ngày càng nhiều các sản phẩm dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt đáp ứng tốt các nhu cầu thanh toán của người dân, trong thời gian tới Ngân hàng Hợp tác xác định mục tiêu tiến đến trở thành Ngân hàng bán lẻ đa năng phục vụ đông đảo khách hàng tại các khu vực trên toàn quốc, trong đó đặc biệt hướng tới đối tượng khách hàng là hơn 2 triệu thành viên tại các QTDND.



ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Với mục tiêu từng bước xây dựng Ngân hàng Hợp tác thành một ngân hàng có khả năng cung cấp các “Dịch vụ ngân hàng hiện đại”, là ngân hàng đầu mối cho hệ thống QTDND, trong những năm qua hoạt động ứng dụng CNTT của NHHT đã tập trung giải quyết các nội dung sau:

Tập trung nghiên cứu và triển khai các hệ thống quản lý hiện đại đáp ứng yêu cầu vận hành và quản trị điều hành của NHHT.

- Nghiên cứu và xây dựng các sản phẩm, giải pháp giao dịch điện tử, sản phẩm dịch vụ phù hợp cung cấp cho các QTDND để tăng cường mối liên kết với NHHT với mục tiêu giao dịch thuận tiện an toàn, chi phí hợp lý. Đặc biệt là hướng tới các sản phẩm cho thành viên thu nhập thấp ở vùng nông thôn, khó tiếp cận dịch vụ ngân hàng thông qua các dịch vụ giao dịch từ xa, chi phí thấp, an toàn.
- Chuẩn bị sẵn sàng về các điều kiện, nguồn lực để ứng dụng công nghệ hiện đại; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng CNTT hiện đại, đáp ứng yêu cầu triển khai các hệ thống quản lý và chuẩn bị điều kiện kỹ thuật, trang thiết bị an toàn bảo mật như: Trung tâm dữ liệu (DC), trung tâm dự phòng (DR), hệ thống mạng truyền thông, kênh giao tiếp... đáp ứng yêu cầu hoạt động của NHHT và hướng tới phục vụ cho hoạt động của các QTDND;
- Phát triển các kênh phân phối hiện đại với chi phí hợp lý, an toàn và hiệu quả, ngoài các kênh giao dịch truyền thống sẽ tập trung nghiên cứu và phát triển các kênh giao dịch mới thông qua các dịch vụ như: Home banking, Internet banking, Mobile banking, SMS banking, Phone banking, thẻ, mạng lưới POS, ATM... Đây cũng chính là nền tảng cơ bản để giúp phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại của NHHT và thay đổi cách tiếp cận giữa thành viên, khách hàng với ngân hàng cả về mặt không gian lẫn thời gian.
- Tăng cường trong công tác an toàn hoạt động như: Triển khai các giải pháp bảo mật thông tin nội bộ và giao dịch với khách hàng; tổ chức giám sát và quản trị các giao dịch điện tử; xây dựng hoàn thiện các cơ chế, chính sách quản trị an toàn bảo mật thông tin đặc biệt trong giao dịch điện tử...

Trên cơ sở những định hướng chiến lược quan trọng đó, năm 2014 công tác phát triển và mở rộng ứng dụng công nghệ tin học của NHHT tiếp tục được đẩy mạnh và đã đạt được những kết quả tốt. Bên cạnh việc thường xuyên đảm bảo yêu cầu các hệ thống được vận hành ổn định 24/7, hoạt động CNTT của NHHT đặc biệt chú trọng tới công tác mở rộng, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và xây dựng cơ sở hạ tầng Trung tâm dữ liệu, Trung tâm dự phòng đạt tiêu chuẩn quốc tế chuẩn bị cho chiến lược hiện đại hóa toàn diện hệ thống CNTT trong giai đoạn tới. Cụ thể:



Trung tâm dữ liệu Co-opbank tại Hưng Yên



TRONG VIỆC THỰC HIỆN VAI TRÒ NGÂN HÀNG ĐẦU MỐI CỦA CÁC QTDND THEO THÔNG TƯ 31/2012/TT-NHNN

Trong việc mở rộng sản phẩm dịch vụ cho hệ thống QTDND, năm 2014 ngoài việc xây dựng và duy trì hệ thống CNTT phục vụ cho việc đào tạo hệ thống ngân hàng điện tử (CF_eBank), Trung tâm CNTT đã hỗ trợ 15 khóa đào tạo nghiệp vụ thanh toán cho khoảng 150 quý và hơn 400 cán bộ của QTDND trên toàn quốc. Đồng thời thực hiện triển khai chính thức hệ thống CF_eBank đến khoảng 90 QTDND.

Trong công tác hỗ trợ và giám sát hoạt động của các QTDND, NHHT đã triển khai thành công hệ thống báo cáo thống kê cho các QTDND (CF_eMis). Hệ thống cho phép NHHT tiếp nhận và xử lý định kỳ hàng nghìn báo cáo tài chính, cân đối kế toán và hàng nghìn các chỉ tiêu, mẫu biểu báo cáo thống kê của QTDND, góp phần rất lớn trong công tác hỗ trợ, giám sát hoạt động của NHHT với các QTDND. Đặc biệt hệ thống đã kế thừa được các chỉ tiêu, mẫu biểu, báo cáo của các QTDND gửi cho Ngân hàng Nhà nước định kỳ, vì vậy khối lượng công việc của các QTDND gần như không phải phát sinh thêm.

TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CỦA NHHT

Đến tháng 9 năm 2014, NHHT đã hoàn thành việc triển khai trên toàn hệ thống NHHT “Hệ thống quản lý và giao dịch tài khoản tiền gửi, tiết kiệm tập trung” thay thế cho hệ thống giao dịch bán lẻ hiện tại. Phần mềm mới đã cung cấp nhiều tiện ích, quản lý sản phẩm đa dạng và linh hoạt trong đó có nhiều sản phẩm đặc thù như tiền gửi duy trì tối thiểu của QTDND.... Tính đến nay hệ thống đã hoạt động an toàn, ổn định. Đây thực sự là tiền đề cho việc triển khai hệ thống ngân hàng cốt lõi hiện đại của Ngân hàng Hợp tác trong thời gian tới.

TRONG VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ, CIC... CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Ngoài việc tập trung phát triển và nâng cấp các sản phẩm dịch vụ, NHHT cũng luôn chú trọng tới công tác thông tin báo cáo thống kê, CIC, ... của Ngân hàng Nhà nước và thông tin quản trị của bản thân NHHT. Trong năm 2014, NHHT luôn đảm bảo về chất lượng, khối lượng công tác báo cáo thống kê đối với Ngân hàng Nhà nước và công tác cung cấp thông tin kịp thời cho công tác quản trị điều hành. Đặc biệt, năm 2014 NHHT đã thực hiện triển khai thành công Hệ thống thông tin báo cáo theo thông tư 31/2013/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước (CB_eMis). Hệ thống cho phép NHHT thực hiện công tác báo cáo thống kê với Ngân hàng Nhà nước định kỳ một cách nhanh chóng, chính xác với một khối lượng phải xử lý là rất lớn.

TRONG VIỆC ĐẦU TƯ, NÂNG CẤP HẠ TẦNG CNTT HIỆN ĐẠI

Năm 2014, Ngân hàng Hợp tác tiếp tục chú trọng nâng cấp và đầu tư mới cơ sở hạ tầng CNTT, Trung tâm dữ liệu chính và dự phòng. Cơ sở hạ tầng của trung tâm dữ liệu chính là trung tâm của kiến trúc hệ thống CNTT, nơi lưu trữ, xử lý tất cả các dữ liệu, thông tin phục vụ hoạt động kinh doanh. Dự án triển khai Trung tâm dữ liệu của NHHT tại Hưng Yên được thiết kế đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và các tiêu chuẩn thế giới TIA-492 cấp độ 2 trong đó nhiều tiêu chí đạt cấp độ 3. Dự án sẽ bước vào giai đoạn triển khai thi công lắp đặt đầu năm 2015 và dự kiến hoàn thành cuối năm 2015.

Trong năm 2015, công tác ứng dụng công nghệ tin học của NHHT sẽ tiếp tục tập trung nghiên cứu hoàn thiện và triển khai một số sản phẩm như:

- Hoàn thành và đưa vào vận hành chính thức Trung tâm dữ liệu chính và dự phòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.
- Triển khai mở rộng thẻ ghi nợ nội địa, hệ thống ATM, các điểm chấp nhận thẻ. Nghiên cứu mở rộng các dịch vụ ngân hàng điện tử để cung cấp cho mọi đối tượng khách hàng.
- Triển khai mới các phân hệ nghiệp vụ cơ bản như kế toán, tín dụng, tiền tệ kho quỹ lên hệ thống giao dịch tập trung tiến tới xóa bỏ hoàn toàn mô hình phân tán như hiện nay. Khi hoàn thành NHHT sẽ cơ bản có được một hệ thống quản lý và giao dịch tập trung trên hầu hết các nghiệp vụ. Đây là cơ sở rất quan trọng cho NHHT tiến tới triển khai một hệ thống CoreBanking hiện đại.

TĂNG CƯỜNG AN TOÀN HOẠT ĐỘNG: CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO, KIỂM TRA NỘI BỘ

Ngân hàng Hợp tác là loại hình Tổ chức Tín dụng được tổ chức theo mô hình hợp tác xã với mục tiêu chủ yếu là liên kết, bảo đảm an toàn của hệ thống thông qua việc hỗ trợ tài chính và giám sát hoạt động trong hệ thống QTDND. Hoạt động chủ yếu là điều hòa vốn và thực hiện các hoạt động ngân hàng đối với thành viên là các QTDND.

Trong hoạt động của mình, cũng giống như các NHTM khác, Ngân hàng Hợp tác cũng phải đối mặt với những rủi ro. Phổ biến nhất là rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất, rủi ro thanh khoản. Bên cạnh đó, hoạt động của Ngân hàng Hợp tác chủ yếu phục vụ các QTDND và các khách hàng kinh doanh nhỏ lẻ nên còn chịu nhiều rủi ro mang tính thời vụ của các đối tượng khách hàng trên.

Nhận thức rõ điều này, Ban lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác luôn chú trọng xây dựng và kiện toàn bộ máy kiểm tra, kiểm soát nội bộ và coi đó như một công cụ hữu hiệu để góp phần ngăn ngừa và phòng tránh rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng.

Theo đó, Ban lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác đã sớm ban hành Quy chế kiểm tra kiểm soát nội bộ và tổ chức bộ máy kiểm tra, kiểm soát nội bộ và Ban hành quy trình kiểm tra nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, phát hiện, ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng Hợp tác; cũng như giúp Tổng giám đốc điều hành mọi hoạt động nghiệp vụ thông suốt, an toàn đúng pháp luật và đúng với các quy định của Ngân hàng Hợp tác.

Ngân hàng cũng đã tổ chức bộ máy kiểm tra, kiểm soát nội bộ là một bộ phận chức năng thuộc bộ máy quản lý, điều hành trực tiếp của Tổng giám đốc từ Trụ sở chính đến các đơn vị trực thuộc. Bộ máy kiểm tra, kiểm soát nội bộ được tổ chức bao gồm Phòng Kiểm tra nội bộ tại Trụ sở chính và các Phòng Kiểm tra nội bộ tại các đơn vị trực thuộc.

Trong năm 2014, Ngân hàng Hợp tác đã xây dựng kế hoạch kiểm tra các mặt hoạt động tại các Chi nhánh bao gồm: Tín dụng, kế toán tài chính, huy động vốn, an toàn kho quỹ... để hạn chế những sai sót, rủi ro trong hoạt động nhằm mục đích phòng ngừa, ngăn chặn các sai phạm có thể dẫn đến rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng Hợp tác.

Công tác thanh kiểm tra tại chỗ cũng được chú trọng. Theo đó, trong năm qua, bộ phận chức năng của Ngân hàng Hợp

tác đã thực hiện kiểm tra trực tiếp tại 10 Chi nhánh, bao gồm: Nam Định, Hưng Yên, Phú Thọ, Bắc Ninh, Nghệ An, Thanh Hóa, TP. Hồ Chí Minh, Lâm Đồng, Sóc Trăng và Đồng Nai. Qua kết quả kiểm tra đã đánh giá được tình hình hoạt động của các Chi nhánh trên các lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ, đồng thời phát hiện được những vấn đề còn tồn tại trong hoạt động của các Chi nhánh, từ đó báo cáo, đề xuất với Lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng Hợp tác.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về xử lý nợ xấu, góp phần tháo gỡ khó khăn cho khách hàng, Ngân hàng Hợp tác đã thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của các Chi nhánh giúp cho hệ thống Ngân hàng Hợp tác thực hiện quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu, hàng tồn kho của khách hàng vay theo kế hoạch 336/KH-NHHT ngày 22/10/2013.

Nhờ những nỗ lực cố gắng của toàn hệ thống Ngân hàng Hợp tác nói chung cũng như Hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ nói riêng, trong năm 2014, Ngân hàng Hợp tác đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Đặc biệt hoạt động của Ngân hàng Hợp tác rất an toàn, ổn định. Điều đó được thể hiện qua con số nợ xấu chỉ ở mức dưới 2% trên tổng dư nợ; Tỷ lệ khả năng thanh toán nhanh trong 7 ngày đạt 4,9% (tỷ lệ này theo quy định tại thông tư 13/2010/TT-NHNN tỷ lệ này là 1%).

Tuy nhiên, hoạt động ngân hàng luôn tiềm ẩn rủi ro, đặc biệt thị trường tài chính càng phát triển, rủi ro càng lớn và cũng đa dạng hơn. Bởi vậy, để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ phát hiện sớm những rủi ro để kịp thời đưa ra những giải pháp phòng ngừa rất cần Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác thường xuyên quan tâm chỉ đạo kịp thời đối với công tác kiểm tra nội bộ cũng như tăng cường những cán bộ có trình độ nhiệm vụ tham gia trong công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ.

Mặt khác, cần tổ chức thường xuyên những lớp tập huấn đào tạo bổ sung kiến thức cho những cán bộ làm công tác kiểm tra nội bộ trong hệ thống Ngân hàng Hợp tác để cán bộ có điều kiện nâng cao cập nhật thêm kiến thức mới góp phần thực hiện tốt công tác chuyên môn. Song quan trọng nhất là từng đơn vị trong hệ thống, từng cán bộ nhân viên cần quán triệt những quy định về an toàn trong hoạt động mà Ngân hàng Hợp tác đã đề ra.

PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH, PHÒNG GIAO DỊCH

Hiện nay, hệ thống mạng lưới NHHT gồm có 26/27 Chi nhánh (trừ Sở Giao dịch không điều hòa vốn cho QTDND), 63 Phòng giao dịch thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, điều hòa vốn cho 1.146 QTDND thành viên ở 56 tỉnh, thành phố trên cả nước. Do đó nhiều Chi nhánh NHHT phải phụ trách nhiều tỉnh, thành phố nơi có QTDND (Chi nhánh phụ trách vùng), cụ thể như sau:

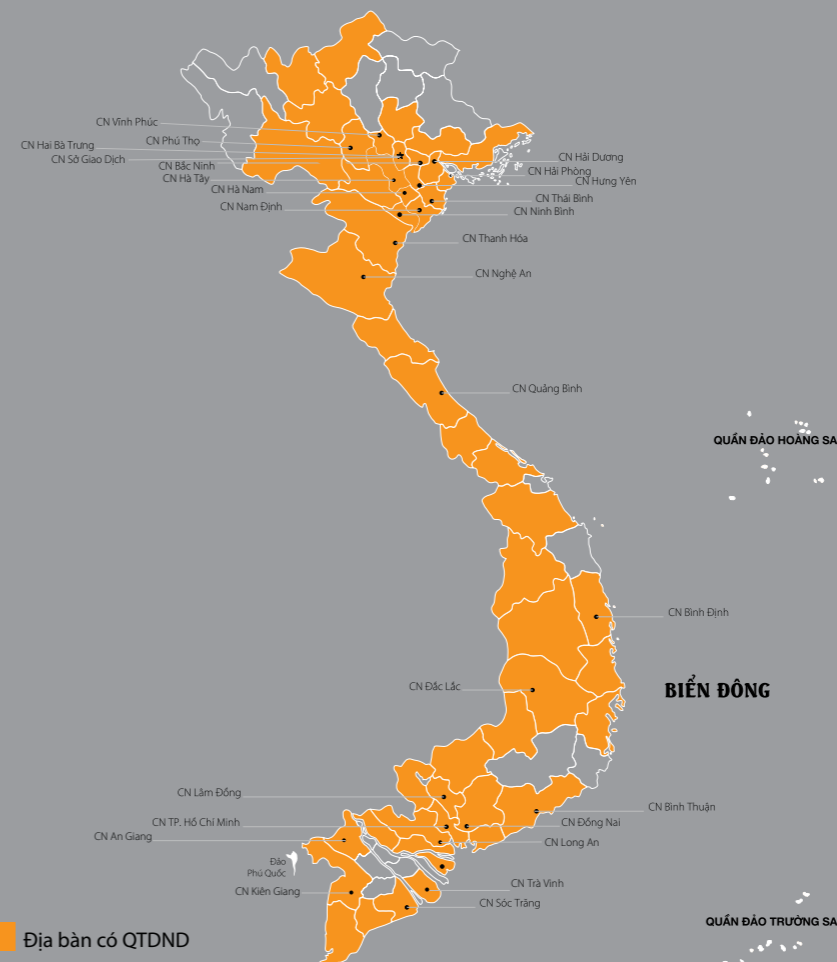
Các Chi nhánh phụ trách địa bàn 1 tỉnh, thành phố có 10 Chi nhánh, gồm: Vinh Phúc, Hải Phòng, Hưng Yên, Thái Bình, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nam Định, Lâm Đồng, Kiên Giang và Hà Nam. Tổng số QTDND do 10 Chi nhánh trên phụ trách: 406 Quỹ.

Các Chi nhánh có địa bàn phụ trách liên tỉnh (Chi nhánh phụ trách vùng) gồm 16 Chi nhánh, cụ thể như sau: Phú Thọ, Bắc Ninh, Hải Dương, Nghệ An, Quảng Bình, Bình Định, Bình Thuận, Đắk Lắk, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Trà Vinh, An Giang, Sóc Trăng, Hà Tây và Hai Bà Trưng. Tổng số QTDND do 16 Chi nhánh vùng phụ trách: 740 Quỹ.

Trong năm 2014, thành lập thêm 01 Phòng giao dịch trực thuộc CN Hưng Yên;

Triển khai thực hiện Quyết định số 55/QĐ - NHNN ngày 05/11/2014 "Phê duyệt Phương án tái cơ cấu NHHT", NHHT sẽ tiếp tục triển khai thành lập mới 4 Chi nhánh và các Phòng giao dịch trực thuộc tại những địa bàn có nhiều QTDND, ưu tiên vùng sâu, vùng xa, kinh tế khó khăn.

BẢN ĐỒ CÁC CHI NHÁNH NGÂN HÀNG HỢP TÁC VÀ HỆ THỐNG QTDND



ĐẨY MẠNH HỢP TÁC QUỐC TẾ VÀ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN NƯỚC NGOÀI

Có thể nói, năm 2014 là quãng thời gian trầm lắng nhất trong nhiều năm qua đối với việc triển khai các nguồn vốn dự án tín dụng quốc tế. Thực trạng này xuất phát từ hai nguyên nhân chính: Một là, tình trạng dư thừa nguồn vốn huy động trong nước trong khi khả năng hấp thụ vốn của các doanh nghiệp còn thấp; Hai là, lãi suất huy động vốn giảm mạnh dẫn đến chênh lệch lãi suất đầu vào giữa nguồn vốn thông thường và nguồn vốn dự án rất nhỏ, không kích lệ được doanh nghiệp và cá nhân vay vốn dự án. Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và thế giới, Ngân hàng Hợp tác vẫn không ngừng đẩy mạnh quan hệ hợp tác quốc tế nhằm nâng cao hình ảnh, uy tín, đồng thời nỗ lực tìm kiếm giải pháp khơi thông nguồn vốn dự án và đàm phán thêm những dự án mới phù hợp với điều kiện và tình hình mới:

- Tổ chức triển khai việc tiếp tục thực hiện, theo dõi, thông tin báo cáo và trả nợ các Dự án vay vốn nước ngoài đã hoàn tất rút vốn, đang trong quá trình quay vòng, đang trả gốc: ADB 1457 (hạn mức 15 triệu USD), ADB 1802 (hạn mức 33 triệu USD), ADB 1781 (hạn mức 3 triệu USD), ADB 2513 (hạn mức tương đương 12 triệu USD), ICO (hạn mức 15 triệu Euro), AFD (hạn mức 30 triệu Euro).
- Triển khai và thực hiện rút vốn, thông tin báo cáo và bồi hoàn đối với các Dự án vay vốn nước ngoài đang tiếp tục rút vốn giải ngân quay vòng cho vay: RDF II, RDF III (hạn mức 100 tỷ VNĐ vay qua Sở Giao dịch III Ngân hàng Đầu tư), JBIC-JICA (hạn mức 135 tỷ VNĐ vay qua Ban QLDA Ngân hàng Nhà nước), ADB 1990 (hạn mức 90 tỷ VNĐ cho 2 cấu phần Hộ thu nhập thấp và Hộ nghèo - Vay qua Ban QLDA Ngân hàng nhà nước).
- Tiếp tục triển khai cấu phần hỗ trợ kỹ thuật trong khuôn khổ Dự án AFD (Dự án Hỗ trợ cho vay khu vực Kinh tế Tư nhân do Cơ quan phát triển Pháp-AFD tài trợ). Ngân hàng Hợp tác đang triển khai đào tạo nghiệp vụ Tín dụng với 3 môn học: Quản trị rủi ro, Thẩm định Tín dụng và Phân tích Tài chính theo phương pháp học tập mới giúp học viên chủ động nắm bắt kiến thức, phát huy khả năng sáng tạo và trao đổi kinh nghiệm thực tiễn. Trong năm 2014, NHHT đã tổ chức được 16 khoá học (6 khoá cho cán bộ NHHT và 10 khoá cho 970 QTDND), đào tạo được 1800 cán bộ tham gia, có cấp chứng chỉ. Kết thúc đợt đào tạo này, đảm bảo phổ cập về nghiệp vụ tín dụng cơ bản và nâng cao cho cán bộ hệ thống NHHT và QTDND trên toàn quốc.
- Đang đàm phán với AFD và làm việc với các bộ ngành để xây dựng dự án mới (AFD2) hạn mức 20 triệu Euro theo phương thức vay không có bảo lãnh của Chính phủ.



- Đã ký kết với ADB dự án phát triển nông nghiệp cacbon thấp (LCASP) với tổng hạn mức tín dụng 35,7 triệu USD để cho vay các hộ gia đình và doanh nghiệp xây dựng công trình biogas. Hiện nay, đã ký kết xong hiệp định vay phụ với Bộ Tài Chính. Ngân hàng Hợp tác đã làm đơn rút vốn đợt 1 trị giá 1,7 triệu USD và đang tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách để sớm giải ngân Dự án này.
- Đã ký kết với Cơ quan môi trường của Liên Hiệp Quốc (UNEP) dự án Mở rộng tiếp cận tài chính cho năng lượng sạch và năng lượng tái tạo, trong đó UNEP sẽ hỗ trợ lãi suất cho các hộ gia đình và doanh nghiệp xây dựng công trình

biogas. Hiện vẫn đang trong quá trình hoàn thiện cơ chế triển khai.

- Tiếp tục làm việc với ADB trong các dự án phát triển khu vực tài chính vì môi trường Việt Nam do Ngân hàng Nhà nước chủ trì.
- Tiếp tục tham gia là thành viên chính thức của ACCU và hoạt động trong khuôn khổ các chương trình do ACCU khởi xướng, tham gia đại hội thường niên của ACCU.
- Tiếp tục làm việc với DID - Canada để tìm kiếm các dự án hỗ trợ kỹ thuật cho hệ thống QTDND.

Bước sang 2015, Ngân hàng Hợp tác sẽ tiếp tục thực hiện tích cực các dự án đang triển khai, đồng thời đẩy mạnh quan hệ quốc tế, tìm kiếm cơ hội hợp tác với các tổ chức tài chính, kỹ thuật quốc tế để nâng cao năng lực thể chế, phát triển sản phẩm dịch vụ, hoàn thiện mô hình tổ chức và tăng nguồn vốn tín dụng trung dài hạn khác về cho hệ thống NHHT nói riêng và hệ thống QTDND nói chung.



ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC

Lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác luôn coi yếu tố con người là chìa khóa của thành công, bởi vậy luôn chú trọng công tác bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thời đại mới. Năm 2014 là năm đánh dấu sự phát triển của Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ Ngân hàng Hợp tác xã Việt nam với việc thành lập thêm 1 cơ sở đào tạo đặt tại Hưng Yên vào tháng 6/2014 đáp ứng được nhanh chóng và đầy đủ nhu cầu đào tạo trong toàn hệ thống Ngân hàng Hợp tác nói riêng và trải rộng đến các Quý tín dụng Nhân dân nói chung. Việc thành lập thêm cơ sở đào tạo tại Hưng Yên giúp giảm tải được mật độ các khóa học tổ chức tại cơ sở đào tạo Thanh Hóa và ngoài ra còn tiết kiệm được rất nhiều chi phí, thời gian, công sức cho các học viên tại các tỉnh phía Bắc tham dự các khóa tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ. Điều này được thể hiện rõ nét qua số lượng học viên tham gia các lớp tập huấn tại cơ sở đào tạo Hưng Yên như sau:

- Khóa đào tạo “Triển khai dịch vụ Ngân hàng điện tử CF-eBank đến các Quý Tín dụng Nhân dân” do phòng Thanh Toán, Trung tâm Công nghệ thông tin phối hợp với Trung tâm Đào tạo tổ chức từ tháng 4 – 9/2014 dành cho 268 cán bộ đến từ các Quý Tín dụng Nhân dân khu vực Hà Nội, Hà Nam, Hưng Yên, Quảng Bình, Nam Định, Bắc Ninh và Hải Phòng.
- Triển khai nghiệp vụ thanh toán qua thẻ cho 16 chi nhánh và 36 phòng giao dịch từ địa bàn Quảng Bình trở ra (3 lớp) từ ngày 16/06/2014 đến ngày 28/06/2014 do phòng Thẻ, phòng Thanh Toán và Trung tâm Đào tạo phối hợp tổ chức đã thu hút 232 học viên.
- Khóa đào tạo Nghiệp vụ Tín dụng do phòng Quan hệ Quốc tế và Quản lý dự án phối hợp với Trung tâm Đào tạo tổ chức theo nguồn vốn tài trợ của AFD trong năm 2014 tại Cơ sở Đào tạo Hưng Yên đã thu hút được 600 học viên là cán bộ hệ thống Ngân hàng Hợp tác và 1200 học viên là cán bộ tại các Quý Tín dụng Nhân dân.

Ngoài ra, NHHT còn cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn do Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức trong và ngoài nước tổ chức.

Bên cạnh đó, tại cơ sở đào tạo Thanh Hóa, NHHT đã liên kết với Học viên ngân hàng tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ chuyên môn dành cho QTDND nhằm nâng cao chất lượng cán bộ đang làm việc tại các QTDND. Đặc biệt để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các QTDND, NHHT đã liên kết với trường Đại học Kinh tế quốc dân tổ chức các lớp đào tạo liên thông lên Đại học dành cho các cán bộ đang làm việc tại các QTDND. Tuy mới chỉ mở khóa đầu tiên dành cho các QTDND trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, nhưng đã được các cán bộ của các QTD này quan tâm và tham gia nhiệt tình. Trên cơ sở đó, NHHT sẽ còn tiếp tục triển khai mô hình đào tạo này cho các QTDND tại các tỉnh khác.

Tháng 11 năm 2014, NHHT đã tổ chức thành công cuộc thi Nâng ngạch lên chuyên viên dành cho 224 cán bộ công nhân viên đang công tác trong toàn hệ thống Ngân hàng Hợp tác. Có thể nói đây là một việc làm thiết thực, thể hiện sự quan tâm của ban Lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác dành cho các đối tượng cán bộ nhân viên có nhiều năm làm việc và cống hiến cho Quý tín dụng Trung Ương và nay là Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam.

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

Để thực hiện định hướng phát triển Ngân hàng Hợp tác bền vững trong tương lai, Ngân hàng Hợp tác đã đề ra mục tiêu, phương hướng phấn đấu của mình trong năm 2015 và các năm tiếp theo là: không ngừng nâng cao chất lượng cán bộ, tăng cường đào tạo và đào tạo lại các cán bộ bao gồm cả các cán bộ làm công tác quản lý đang làm việc tại các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ ngân hàng, cũng như các phòng ban khác:

- Cán bộ chuyên môn nghiệp vụ ngân hàng: ít nhất 75% được đào tạo bồi dưỡng các kiến thức chuyên môn, cập nhật những kiến thức về ngân hàng, kinh tế hiện đại, đặc biệt là các cán bộ, nhân viên dưới 35 tuổi hoặc mới được tuyển dụng.
- Cán bộ khác: ít nhất 60% được đào tạo, bổ sung các kiến thức chuyên môn.
- Ít nhất 70% cán bộ, nhân viên tại Hội sở được đào tạo về các kỹ năng hỗ trợ cho công việc (tin học, ngoại ngữ...)
- Ít nhất 50% số cán bộ, nhân viên tại 26 chi nhánh được đào tạo về các kỹ năng hỗ trợ cho công việc (tin học, ngoại ngữ...)

Nội dung đào tạo cũng được mở rộng: ngoài kiến thức chuyên môn và các kiến thức, kỹ năng hỗ trợ (tin học, ngoại ngữ...), Ngân hàng Hợp tác sẽ hướng tới kỹ năng xử lý công việc (kỹ năng đàm phán, thuyết trình; kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định...), kỹ năng lãnh đạo và quản lý sự thay đổi, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc cho lãnh đạo và cán bộ nguồn...

Trong xu thế cạnh tranh ngày càng gay gắt, nguồn nhân lực chất lượng cao và đồng bộ là một lợi thế cạnh tranh hàng đầu giúp doanh nghiệp tồn tại, đứng vững và phát triển trên thị trường. Nhận thức rõ điều đó, những năm qua lãnh đạo Ngân hàng Hợp tác luôn dành sự quan tâm, đầu tư cho công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực và tư duy cho cá nhân và tổ chức, xây dựng một môi trường làm việc thân thiện gắn kết, đồng thời có chế độ khen thưởng kịp thời, tạo nên sự tăng trưởng vững mạnh của ngân hàng ở hiện tại và tương lai.

DANH SÁCH CÁC PHÒNG, BAN, TRUNG TÂM TẠI TRỤ SỞ CHÍNH

Điện thoại: (04) 3974 1612 – 3974 1588 Fax: (04) 39741615

VĂN PHÒNG		MÁY LÊ
Nguyễn Thị Khương	Chánh Văn phòng	66
Trương Thị Minh Hồng	Phó Văn phòng	33
Phạm Văn Bội	Phó Văn phòng	
Nguyễn Thị Mai Hương	Phó Văn phòng	
PHÒNG KẾ TOÁN TÀI CHÍNH		MÁY LÊ
Nguyễn Văn Tám	Trưởng phòng	34
Đình Thị Minh Ngọc	Phó phòng	
Mai Thị Sơn	Phó phòng	
PHÒNG TÍN DỤNG DOANH NGHIỆP		
Nguyễn Mệnh Hoàng	Trưởng phòng	27
Lê Văn Hùng	Phó phòng	
PHÒNG TÍN DỤNG THÀNH VIÊN		
Lê Văn Hải	Trưởng phòng	42
Đỗ Thị Hậu	Phó phòng	
PHÒNG KẾ HOẠCH NGUỒN VỐN		MÁY LÊ
Hoàng Thanh Vân	Phó phòng phụ trách	32
Trần Thị Thu Hương	Phó phòng	
PHÒNG QLTS & XDCB		MÁY LÊ
Nguyễn Thị Thu Cúc	Trưởng phòng	26
Nguyễn Thanh Tuyền	Phó phòng	
PHÒNG QHQT & QLDA		MÁY LÊ
Vũ Thanh Hằng	Trưởng phòng	20
Lương Tuấn Dũng	Phó phòng	
Nguyễn Thanh Hạnh	Phó phòng	
PHÒNG THẺ		MÁY LÊ
Trịnh Hùng Văn	Q. Trưởng phòng	(04) 3555 8018

PHÒNG THANH TOÁN		MÁY LÊ
Đặng Thị Thu Hiền	Trưởng phòng	(04) 3555 1218
Cao Thị Phúc	Phó phòng	35
PHÒNG TIẾN TỆ KHO QUỸ		MÁY LÊ
Đỗ Thị Nương	Trưởng phòng	43
PHÒNG KIỂM TRA NỘI BỘ		MÁY LÊ
Tô Hoài Thanh	Trưởng phòng	21
Dương Mạnh Hà	Phó phòng	
Trần Trung Hải	Phó phòng	
Lê Thanh Cường	Phó phòng	
PHÒNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ		MÁY LÊ
Nguyễn Văn Hiệp	Phó phòng phụ trách	23
PHÒNG QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG		
Vũ Ngọc Khuynh	Trưởng phòng	22
BAN THƯ KÝ VÀ PHÁP CHẾ		MÁY LÊ
Phạm Thị Hồng Thắm	Phó phòng phụ trách	24
Vũ thị Mai Hương	Phó phòng	
TRUNG TÂM CNTT		MÁY LÊ
Hoàng Nghĩa Trung	Giám đốc	28
Nguyễn Quốc Khánh	Phó Giám đốc	(04) 3555 8012
Trương Tú Anh	Phó Giám đốc	
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO		MÁY LÊ
Nguyễn Thế Anh	Phó Giám đốc	44
VĂN PHÒNG CÔNG ĐOÀN		MÁY LÊ
Hoàng Tuấn Long	Phó chủ tịch thường trực	25
QUỸ BẢO TOÀN		MÁY LÊ
Thường trực Quỹ		(04) 3555 8003



CÁC CHI NHÁNH NGÂN HÀNG HỢP TÁC

